

Số: 404/TCT-CS
V/v xử phạt vi phạm hành
chính thuế.

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Gia Lai

Tổng cục Thuế nhận công văn số 1981/CT-THNVDT ngày 17/7/2012 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai về xử phạt chậm nộp thuế nhà thầu và thuế suất thuế tài nguyên của quặng Fluorit. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Về xử phạt chậm nộp đối với thuế nhà thầu nước ngoài

Tại tiết b1, điểm 3.2 Mục III Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC hướng dẫn về thuế nhà thầu nước ngoài quy định:

“b1) Đối với các hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ bao gồm nhiều hoạt động kinh doanh khác nhau, việc áp dụng tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế khi xác định số thuế TNDN phải nộp căn cứ vào doanh thu chịu thuế TNDN đối với từng hoạt động kinh doanh do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện theo qui định tại hợp đồng. Trường hợp không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN đối với ngành nghề kinh doanh có tỷ lệ thuế TNDN cao nhất cho toàn bộ giá trị hợp đồng”.

Tại Khoản 5 Điều 9 Chương II Thông tư số 28/2011/TT-BTC hướng dẫn về thủ tục quản lý thuế quy định:

“5. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

a) Sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót, nhằm lẩn tránh gây ảnh hưởng đến số thuế phải nộp thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế. Hồ sơ khai thuế bổ sung được nộp cho cơ quan thuế vào bất cứ ngày làm việc nào, không phụ thuộc vào thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của lần tiếp theo, nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế”.

Tại Điểm 2 Mục II Phần B Thông tư số 61/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xử lý vi phạm pháp luật về thuế quy định về việc xử phạt đối với hành vi chậm nộp tiền thuế như sau:

“2. Mức xử phạt tiền là 0,05% số tiền thuế chậm nộp tính trên mỗi ngày chậm nộp.

Số ngày chậm nộp tiền thuế bao gồm: 1 ngày lễ, ngày nghỉ và được tính từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế theo quy định. Trong thời gian nộp thuế, đợt hạn giữ trong trường hợp của cơ quan thuế, thời hạn giữ

09539757

trong quyết định xử lý của cơ quan thuế, đến ngày người nộp thuế đã nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước ghi trên chứng từ nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp bên Việt Nam nộp thay thuế TNDN cho nhà thầu nước ngoài, tại hợp đồng thầu ký giữa bên Việt Nam và nhà thầu nước ngoài nếu không tách riêng được giá trị từng hoạt động kinh doanh thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN đối với ngành nghề kinh doanh có tỷ lệ thuế TNDN cao nhất cho toàn bộ giá trị hợp đồng; trường hợp trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế, bên Việt Nam và nhà thầu nước ngoài tiến hành điều chỉnh hợp đồng theo quy định của pháp luật, tách riêng giá trị từng hoạt động kinh doanh và thực hiện khai điều chỉnh giảm số thuế TNDN phải nộp thì tiền phạt chậm nộp đối với số thuế TNDN chưa nộp được tính trên số thuế TNDN đã được điều chỉnh giảm. Thời gian tính phạt nộp chậm được tính từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế theo quy định.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Gia Lai kiểm tra xác định cụ thể việc điều chỉnh hợp đồng của nhà thầu nước ngoài và hướng dẫn đơn vị khai và nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật.

2/ Về thuế suất thuế tài nguyên đối với quặng Fluorit

Theo quy định tại Mục II Phần 1 của Biểu thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19/4/2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại được liệt kê tên cụ thể từ điểm 1 đến điểm 21 không có tên quặng Fluorit.

Do đó, trường hợp nếu quặng Fluorit là khoáng sản không kim loại chưa được liệt kê tên gọi tại các điểm từ 1 đến 21 thì xếp vào mức thuế suất 5% theo quy định tại điểm 22 “Khoáng sản không kim loại khác” của Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Gia Lai biết ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, KK, DNL, HTQT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



cục trưởng
cục trưởng

09539757